TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 102/2024/HS-PT
Ngày: 10-4-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Hà.

Các Thẩm phán: 1. Ông Ngô Đức Thụ

2. Ông Ngô Ngọc Thắng

***- Thư ký phiên tòa*:** Bà Nguyễn Huyền Trân - Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa*:** Ông Trần Thanh Khánh - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 4 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý 394/2023/HSPT ngày 30 tháng 10 năm 2023, đối với bị cáo Trần Duy A và đồng phạm, do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 169/2023/HS-ST ngày 13/9/2023 của Tòa án nhân dân Quận M, Thành phố Hồ Chí Minh.

Các bị cáo có kháng cáo:

1/ Trần Duy A, sinh năm 1984 tại tỉnh Q; Giới tính: Nam; Nơi đăng ký thường trú: Số H Tổ B, Ấp N, xã Đ, huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 12/12; Nghề nghiệp: Kỹ sư điện tử; Con ông Trần Công T và bà Nguyễn Thị B; Hoàn cảnh gia đình: Có vợ tên Trần Thị Ngọc M, và có 02 con, lớn sinh năm 2011, nhỏ sinh năm 2013; tiền án, tiền sự: Không; Bị bắt ngày 02/05/2021 đến ngày 13/7/2021 được thay đổi bằng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú (có mặt)

2/ Nguyễn Trung B, sinh năm 1987 tại Q; Giới tính: Nam; Nơi đăng kí thường trú: Số M Ấp S, xã Đ, huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Tin lành; Trình độ văn hóa: 12/12; Nghề nghiệp: Làm thuê; Con ông Nguyễn Văn T và bà Lê Thị Bích H; Hoàn cảnh gia đình: có vợ tên Nguyễn Thị Ánh N và 01 con, sinh năm 2012; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Năm 2018 bị Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn ban hành Quyết định áp dụng biện pháp xử lí hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn 18 tháng, chấp hành xong ngày 20/01/2020; Bị cáo bị bắt ngày 02/5/2021 đến ngày 13/7/2021 được thay đổi bằng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú (có mặt)

Người bào chữa cho bị cáo Trần Duy A: Ông Võ Đan M, là Luật sư của Văn phòng Luật sư T, thuộc Đoàn luật sư Thành phố Hồ Chí Minh (có mặt)

NỘI DUNG:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 21 giờ 00 phút ngày 30/4/2021, anh Vũ Lê Thành L, Vũ Thị Thùy Kim N, Trịnh Vĩ H, Danh S, Lê Thị Thùy Phương L đang ngồi nhậu và hát karaoke bằng loa di động, trước địa chỉ: số T, Tổ G, khu phố H, phường T, Quận M, Thành phố Hồ Chí Minh.

Cách đó khoảng 30m Trần Duy T đang ngồi nhậu cùng với Lê Đình N và Trương Vũ L trước cửa nhà của T, địa chỉ số C, đường H, Tổ B, Khu phố H, phường T, Quận M, Thành phố Hồ Chí Minh. Lúc này, T đi qua bàn của nhóm anh L mời uống bia và hát một bài karaoke. Sau đó, T quay về bàn nhậu của mình rồi lấy loa kẹo kéo ra hát karaoke. Một lúc sau, anh Danh H và Danh T là bạn của Danh S đến nhậu chung với nhóm anh L.

Do bực tức nhóm của L hát karaoke lớn hơn nhóm của T nên T đi vào trong bếp nhà của T lấy một con dao tự chế (loại dao mèo) đi sang bàn của nhóm anh L và chém một nhát từ phía sau tới trúng vào phần vai bên trái của anh H gây thương tích nên anh H bỏ chạy, T tiếp tục dùng dao tự chế chém về phía anh Trịnh Vĩ Hào 02 nhát nhưng anh Hào dùng ghế đỡ được nên không bị thương tích. Thấy vậy, anh Trương Vũ L1 chạy vào can ngăn và đưa T về nhà còn anh H được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện Quân Y 175.

Do tức giận việc anh H bị T vô cớ chém gây thương tích nên em của L là Vũ Mạnh H đi vào trong bếp nhà của Hùng lấy một con dao tự chế rồi đi sang nhà của T dùng dao chém móp cánh cửa cổng và ném gạch lên mái tole nhà của T. Thấy vậy, Nguyễn Thị Thanh N là vợ của T gọi điện thoại cho Trần Duy A, là anh ruột của T và Nguyễn Tiến D đến can ngăn không cho T và nhóm của Hùng đánh nhau. Duy A gọi điện thoại rủ thêm Nguyễn Trung B và Phạm Văn H đi cùng, tất cả đồng ý.

Lúc này, đồng chí Mai Bình P và đồng chí Lưu Minh T1, là cán bộ của Công an phường T, Quận M cùng đồng chí Nguyễn Danh T2 và Huỳnh Thành L và một số đồng chí khác là dân quân tự vệ phường T, Quận M đang tuần tra thì nhận được tin báo vụ việc gây thương tích nêu trên nên tổ công tác đến để giải quyết. Khi đến đây, anh Vũ Mạnh H đã ngừng ném gạch vào nhà của T, tổ công tác tiến hành mời T về trụ sở Công an phường T, Quận M làm việc. Riêng đồng chí P, T1, T2, L2 cùng một số đồng chí dân quân khác ở lại để bảo vệ hiện trường.

Một lúc sau, Nguyễn Tiến D điều khiển xe mô tô biển số 59N1-038.82, Nguyễn Trung B điều khiển xe mô tô biển số 66P2-0330, H điều khiển xe mô tô biển số 65P2 - 5876 chở Duy A đi đến nhà của Nhã và T. Khi đến nơi thì Duy A, Trung B, H đều nhìn thấy đồng chí P, đồng chí T1 và đồng chí Nguyễn Văn S mặc sắc phục cảnh sát nhân dân và dân quân tự vệ đang đứng bảo vệ gần sát khu vực hiện trường là trước nhà anh L, địa chỉ số số T, Tổ G, khu phố H, phường T, Quận M, Thành phố Hồ Chí Minh còn đồng chí T2 và đồng chí L2, là dân quân tự vệ phường T, Quận M đang đứng bảo vệ ở phía bên ngoài khu vực hiện trường. Lúc này, Duy A, Trung B và H đi từ nhà T sang nhà anh L, địa chỉ nêu trên theo thứ tự Duy A đi trước, H đi giữa còn Trung B đi sau

cùng, khoảng cách cả ba rất gần nhau thì được đồng chí T1 nói lớn yêu cầu Duy A, Trung B và H không được vào bên trong khu vực hiện trường nhưng cả ba không chấp hành mà vẫn đi bộ vào trước cửa phòng trọ của anh L. Tại đây, giữa Duy A và anh L xảy ra mâu thuẫn nên Duy A dùng tay phải đánh vào mặt anh L một cái thì bị anh L dùng chân phải đạp vào người Duy A. Thấy vậy, H và Trung B lao vào dùng tay không đánh anh L. Thấy anh L bị đánh nên anh Hùng là anh ruột của L xông vào dùng tay, chân đánh trả lại Trung B, Duy A và H. Trước tình huống này, đồng chí P yêu cầu tất cả không được đánh nhau. Tuy nhiên, Duy A, Trung B và H không chấp hành mà tiếp tục đánh anh L. Thấy vậy, đồng chí P cùng tổ công tác vào can ngăn và giữ anh L lại không cho đánh nhau. Thấy anh L bị giữ nên H dùng tay phải cầm 01 cái ly thủy tinh dùng để uống bia để trên bàn đánh một cái trúng vào vùng đầu của anh L gây thương tích làm cho ly thủy tinh bị bể và trượt xuống trúng vào cánh tay trái của đồng chí P gây thương tích nên đồng chí P buông anh L ra. H tiếp tục cầm ly thủy tinh bị bể nêu trên đánh thêm một cái trúng vào vùng đầu của anh L thì anh L bỏ chạy nên H, Duy A và Trung B đuổi theo dùng tay, chân đánh L nhưng không gây thương tích. Sau đó, H cầm phần quai ly thủy tinh dùng để uống bia đã bị bể vỡ nêu trên bỏ chạy ra bên ngoài thì bị anh Nguyễn Danh T2 nắm tay giữ lại thì bị H dùng ly thủy tinh quơ trúng vào mu bàn tay phải của anh T2 gây thương tích. Sau đó, H ném bỏ quai ly thủy tinh rồi cùng Trung B và Duy A tẩu thoát. Đồng chí P và đồng chí T2 được đưa đi cấp cứu, điều trị tại bệnh viện Quân y 175.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận M, Phạm Văn H khai nhận hành vi phạm tội như nội dung vụ án nêu trên còn Trần Duy A và Nguyễn Trung B cho rằng khi đi vào nhà anh Lê Vũ Thành L thì Duy A và Trung B không nhìn thấy và không nghe lực lượng chức năng yêu cầu không được vào hiện trường vụ việc.

Tuy nhiên, căn cứ vào lời khai của bị cáo Phạm Văn H, bị hại là anh Mai Bình P; cùng biên bản kiểm tra camera; biên bản xác định hiện trường và biên bản ghi lời khai của những người liên quan đủ cơ sở chứng minh Trần Duy A, Nguyễn Trung B và Phạm Văn H nhìn thấy và biết có lực lượng Công an và dân quân tự về phường T, Quận M đang làm nhiệm vụ bảo vệ hiện trường.

Tại Kết luận giám định pháp y về thương tích số 461/TgT.21 ngày 27 tháng 5 năm 2021 của Trung B pháp y Thành phố Hồ Chí Minh, kết luận:

- Tỷ lệ tổn thương cơ thể của anh Nguyễn Danh T2 là 04%.

- Thương tích do vật sắc, vật nhọn hoặc có cạnh sắc tác động với lực hợp lý gây ra.

- Không xác định chiều hướng tác động.

Tại Kết luận giám định pháp y về thương tích số 462/TgT.21 ngày 27 tháng 5 năm 2021 của Trung B pháp y Thành phố Hồ Chí Minh, kết luận:

- Tỷ lệ tổn thương cơ thể của anh Mai Bình P là 03%.

- Thương tích do vật sắc, vật nhọn hoặc có cạnh sắc tác động với lực hợp lý gây ra.

- Không xác định chiều hướng tác động.

Tại Kết luận giám định pháp y về thương tích số 463/TgT.21 ngày 27 tháng 5 năm 2021 của Trung B pháp y Thành phố Hồ Chí Minh, kết luận:

- Tỷ lệ tổn thương cơ thể của anh Danh H là 12%.

- Thương tích do vật sắc nhọn tác động mạnh gây ra.

- Không xác định chiều hướng tác động.

Tại Kết luận giám định pháp y về thương tích số 464/TgT.21 ngày 27 tháng 5 năm 2021 của Trung B pháp y Thành phố Hồ Chí Minh, kết luận:

- Tỷ lệ tổn thương cơ thể của anh Vũ Lê T2 L là 14%. Trong đó:

+ Chấn thương đầu vùng chán đỉnh lệch phải là 11%. Thương tích này do vật tày, vật tày có cạnh tác động mạnh gây ra.

+ Đa chấn thương phần mềm gây xây sát rách da có tỷ lệ 02%. Thương tích này do vật tày, vật tày có cạnh tác động không mạnh gây ra.

+ Vết thương có chỉ khâu tạo góc tù tại gáy có tỷ lệ 1,5%. Thương tích này do vật sắc, vật sắc nhọn hoặc vật có cạnh sắc nhọn gây ra.

- Không xác định được chiều hướng tác động gây ra thương tích.

Tại Kết luận định giá tài sản số 208/KL-HĐĐGTS ngày 29/6/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự Quận M, kết luận: 02 cánh cửa sắt bị móp, trầy sơn, trị giá thiệt hại số tiền là 250.000 đồng.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 169/2023/HS-ST ngày 13/9/2023 của Tòa án nhân dân Quận M, Thành phố Hồ Chí Minh đã quyết định:

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; khoản 1 Điều 330; Điều 17; Điều 38; Điều 58; điểm b, s khoản 1 Điều 51; Điều 55 Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung 2017:

Xử phạt bị cáo Trần Duy A 02 (hai) năm tù về tội "Cố ý gây thương tích" và 06 (sáu) tháng tù về tội "Chống người thi hành công vụ". Tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung của 02 tội là 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án, nhưng được khấu trừ thời gian tạm giam từ ngày 02/5/2021 đến ngày 13/7/2021.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Trung B 02 (hai) năm tù về tội "Cố ý gây thương tích" và 06 (sáu) tháng tù về tội "Chống người thi hành công vụ". Tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung của 02 tội là 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án, nhưng được khấu trừ thời gian tạm giam từ ngày 02/5/2021 đến ngày 13/7/2021.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 26/9/2024, các bị cáo Trần Duy A và Nguyễn Trung B có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và cho hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Bị cáo Trần Duy A và Nguyễn Trung B trình bày: Các bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Bản án sơ thẩm đã xác định và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt vì các bị cáo là lao động chính trong gia đình, có hoàn cảnh kinh tế khó khăn. Bị cáo Trần Duy A có cha là thương binh, gia đình có công với cách mạng; Bị cáo Nguyễn Trung B có ông ngoại là Liệt sỹ trong cuộc kháng chiến chống Mỹ.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu: Với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án cũng như lời khai của các bị cáo Trần Duy A và Nguyễn Duy A tại phiên tòa phúc thẩm, nhận thấy bản án sơ thẩm đã tuyên là đúng

người, đúng tội và mức án phù hợp, không nặng so với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân Quận M, Thành phố Hồ Chí Minh.

Luật sư bào chữa cho bị cáo Trần Duy A trình bày: đồng ý với tội danh mà Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử đối với bị cáo Duy A, tuy nhiên Luật sư cho rằng việc bị cáo H dùng ly thủy tinh đánh lực lượng cảnh sát bảo vệ phiên tòa thì bị cáo Duy A không nhìn thấy; đối với tội danh "Chống người thi hành công vụ" thì phải dùng vũ lực, nhưng các bị cáo chỉ thể hiện ở hành động không tuân theo mệnh lệnh của lực lượng cảnh sát, nên xét xử bị cáo Tâm về tội danh này là bất lợi cho bị cáo; Mức án mà Tòa cấp sơ thẩm xử phạt là quá nặng so với hành vi của bị cáo vì bị cáo mới phạm tội lần đầu, chưa có tiền án, tiền sự, gia đình có hoàn cảnh khó khăn, nên đề nghị áp dụng thêm điểm i khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 54 Bộ luật Hình sự, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo có cơ hội chăm lo cho gia đình.

Đại diện Viện kiểm sát tranh luận: Luật sư cho rằng bị cáo Duy A không nhìn thấy lực lượng cảnh sát bảo vệ hiện trường là không đúng với sự thật khách quan vì bị cáo là người đi đầu tiền vào hiện trường mặc dù lực lượng cảnh sát bảo vệ đã can ngăn, đi theo sau đó là bị cáo Trung B và H; đối với đề nghị áp dụng điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự khi bị cáo phạm tội lần đàu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, nhưng bị cáo bị xét xử theo khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự là tội phạm nghiêm trọng nên không thể áp dụng tình tiết này được.

Bị cáo Trần Duy A và bị cáo Nguyễn Trung B không có ý kiến tranh luận và lời nói sau cùng các bị cáo rất hối hận về hành vi của mình và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt, cho các bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Đơn kháng cáo của các bị cáo làm trong thời hạn luật định là hợp lệ nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án cấp phúc thẩm.

[2] Căn cứ vào lời khai nhận tội của các bị cáo Trần Duy A và Nguyễn Trung B tại phiên tòa cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, có cơ sở xác định:

Vào khoảng 21 giờ 00 phút ngày 30/4/2021, do mâu thuẫn từ việc nhóm của Vũ Lê Thành L hát karaoke lớn hơn nhóm của Trần Duy T nên 2 nhóm xảy ra xô xát, đánh nhau. Nhận được tin báo, đồng chí Mai P Bình và đồng chí Lưu Minh T1 là cán bộ của Công an phường T, Quận M đến để giải quyết. Bị cáo Trần Duy A là anh ruột của Trần Duy T đã rũ Nguyễn Trung B đến nhà T để can ngăn 2 nhóm đánh nhau. Khi đến nơi các bị cáo Duy A và Trung B đều nhìn thấy các đồng chí P, T1 mặc trang phục cảnh sát nhân dân đứng bảo vệ sát khu vực hiện trường nhà L, đồng chí T1 yêu cầu 2 bị cáo không được vào bên trong khu vực bên trong nhưng 2 bị cáo không chấp hành. Bị cáo Trung B lao vào đánh L, đồng chí P yêu cầu 2 bên ngừng đánh nhau nhưng nhưng Duy A và Trung B không chấp hành mệnh lệnh mà vẫn tiếp tục đánh anh L, sau khi anh L bỏ chạy thì Duy A và Trung B đuổi theo dùng tay, chân đánh anh L nhưng không gây thương tích. Phạm Văn H nhóm của Duy A, Trung B dùng ly thủy tinh đánh vào đầu L gây thương tích, ly thủy tinh bị bể trượt xuống trúng vào cánh tay trái của đồng chí P;

H còn cầm phần quai ly thủy tinh bị vỡ quơ trúng mu bàn tay phải của đồng chí Nguyễn Danh T2 là dân quân tự vệ.

Các bị cáo Trần Duy A và Nguyễn Trung B nhìn thấy và biết rất rõ các đồng chí Mai Văn P là công an và đồng chí Nguyễn Danh T2 là dân quân tự vệ, đang thi hành nhiệm vụ bảo vệ hiện trường, ngăn cản không cho các bị cáo vào bên trong, nhưng các bị cáo và Phạm Văn H không chấp hành mà H còn dùng ly thủy tinh đã bị bể là hung khí nguy hiểm gây thương tích cho đồng chí Mai Văn P 3% và gây thương tích cho đồng chí Nguyễn Danh T2 4%, các bị cáo Trần Duy A và Nguyễn Trung B là đồng phạm cùng tham gia đánh nhau với H.

Như vậy, hành vi của bị cáo Duy A và bị cáo Trung B đã phạm vào tội "Cố ý gây thương tích" quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 và tội "Chống người thi hành công vụ" được quy định tại khoản 1 Điều 330 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo Trần Duy A và bị cáo Nguyễn Trung B, Hội đồng xét xử xét thấy khi lượng hình Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã bồi thường cho tất cả những bị hại, đây là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Các bị cáo chỉ đánh bị hại bằng tay, chân, không trực tiếp gây thương tích cho các bị hại, đồng thời việc bị cáo H dùng ly đánh bị hại là hành động bộc phát nhất thời, các bị cáo không chủ động bàn bạc với nhau trước, do đó mức hình phạt 2 năm tù đối với các bị cáo về tội "Cố ý gây thương tích" là có phần nghiêm khắc nên giảm cho các bị cáo 1 phần hình phạt đối với tội danh này.

Ngoài ra Hội đồng xét xử phúc thẩm xét thấy: Các bị cáo là lao động chính trong gia đình có hoàn cảnh khó khăn, không có tiền án tiền sự, nhân thân tốt. Bị cáo Trần Duy A có cha là thương binh, gia đình có công với cách mạng; Bị cáo Nguyễn Trung B có ông ngoại là Liệt sỹ trong cuộc kháng chiến chống Mỹ.

Do đó Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Duy A và Trần Trung B.

[4] Về án phí: Bị cáo Trần Duy A và bị cáo Nguyễn Trung B không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Trần Duy A và Nguyễn Trung B; sửa Bản án sơ thẩm số 169/2023/HS-ST ngày 13/9/2023 của Tòa án nhân dân Quận M, Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; khoản 1 Điều 330; điểm b, s khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 54; Điều 17; Điều 38; Điều 55; Điều 58 Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung 2017:

1/ Xử phạt bị cáo **Trần Duy A** 01 (một) năm tù về tội "Cố ý gây thương tích" và 06 (sáu) tháng tù về tội "Chống người thi hành công vụ". Tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của 02 tội là 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án, được khấu trừ thời gian tạm giam từ ngày 02/5/2021 đến ngày 13/7/2021.

2/ Xử phạt bị cáo **Nguyễn Trung B** 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội "Cố ý gây thương tích" và 06 (sáu) tháng tù về tội "Chống người thi hành công vụ". Tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của 02 tội là 02 (hai) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án, được khấu trừ thời gian tạm giam từ ngày 02/5/2021 đến ngày 13/7/2021.

Bị cáo Trần Duy A và bị cáo Nguyễn Trung B không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND Tối cao; (1)
- TAND Cấp cao tại Tp. HCM (1)
- VKSND Tp.HCM; (3)
- VKSND Quận M; (1)
- Chi cục THA Quận M; (1)
- TAND Quận M; (2)
- Công an Quận M; (1)
- Phòng PC 53 - CA Tp. HCM; (1)
- Bị cáo; (2)
- Sở Tư pháp; (1)
- UBND nơi bị cáo cư trú; (2)
- Lưu, hình sự, hồ sơ. (20) (4)

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Văn Hà